

Số: /HD-HĐTS

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 9 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Tổ chức thi các môn năng khiếu để bổ trợ xét tuyển đại học, cao đẳng đào tạo hình thức vừa làm vừa học năm 2026

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Đối với thí sinh

1.1.1. Chuẩn bị chung dành cho các môn năng khiếu

a) Thí sinh tham gia thi theo lịch thi trên website đăng ký dự thi. Lịch thi sẽ được thông báo trước ngày thi chính thức 04 ngày; khi vào phòng thi phải chuẩn bị giấy tờ tùy thân hợp lệ. Giấy tờ tùy thân hợp lệ của thí sinh sử dụng để đi thi là một trong các giấy tờ sau (bản chính, còn hạn sử dụng, có thông tin cá nhân trùng khớp với thông tin đăng ký dự thi): Thẻ Căn cước/ Căn cước công dân (gọi tắt là **Thẻ Căn cước**)/ Hộ chiếu. Thí sinh không mang theo các giấy tờ tùy thân được quy định tại điều này sẽ không được tham gia kỳ thi.

b) Thí sinh thi năng khiếu Giáo dục Mầm non; năng khiếu môn Hát; năng khiếu môn Thẩm âm - Tiết tấu; năng khiếu Thể dục thể thao; năng khiếu môn Trang trí; năng khiếu môn Hình họa, tập trung tại Trường Đại học Đồng Tháp (**xem mục 3 hướng dẫn này**).

c) Tra cứu kết quả dự thi: Sau khi thi khoảng 03 ngày, Trường sẽ công bố kết quả thi.

1.1.2. Chuẩn bị thêm dành cho phần thi năng khiếu từng ngành

a) Năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non

➤ **Năng khiếu ngành GDMN với 02 nội dung thi gồm Hát và Đọc diễn cảm:**

- Nội dung **Hát**: Các bài hát Việt Nam được Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch cho phép lưu hành. Yêu cầu chung của phần thi hát: thể hiện được phong cách, sắc thái, tình cảm của tác phẩm. Trang phục phù hợp với nội dung, thể loại tác phẩm trình bày. Có thể tự chuẩn bị và sử dụng nhạc đệm khi dự thi. Cụ thể:

+ Mỗi thí sinh trình bày 1 ca khúc Việt Nam tự chọn. Thí sinh có thời gian chuẩn bị 5 phút. Thời gian thi: từ 3 đến 5 phút/1 thí sinh.

+ Bài thi được chấm độc lập bởi 02 cán bộ chấm thi, sau đó lấy điểm trung bình cộng của 02 cán bộ chấm thi và ghi vào bảng điểm.

+ Điểm tối đa là 5 điểm và không làm tròn. Nếu thí sinh vắng thi thì cho điểm 0 (không).

- Nội dung **Đọc diễn cảm**: Mỗi thí sinh bốc thăm và đọc đầy đủ nội dung văn bản mẫu (*có văn bản phát cho thí sinh*); Đọc đúng ngữ điệu (*phát âm chuẩn, ngắt, nhấn, nhịp, ...*); Yêu tố phi ngôn ngữ (*nét mặt, ánh mắt, ...*). Cụ thể:

+ Mỗi thí sinh được bốc thăm đề thi Đọc diễn cảm. Sau khi bốc thăm, thí sinh có thời gian

chuẩn bị 5 phút. Thí sinh thực hiện đọc diễn cảm một bài thơ hoặc một đoạn của câu chuyện theo phiếu đề thi được bốc thăm. Thời gian thi: từ 3 đến 5 phút/1 thí sinh.

+ Bài thi được 02 cán bộ chấm thi đánh giá độc lập. Kết quả cuối cùng là điểm trung bình cộng của 02 cán bộ chấm thi và được ghi vào bảng điểm.

+ Thang điểm tối đa là 5 điểm (không làm tròn điểm). Thí sinh vắng thi sẽ được cho điểm 0 (không).

➤ **Quy trình tổ chức thi:** Thí sinh tham gia thi lần lượt 02 nội dung Hát và Đọc diễn cảm. Sau khi hoàn thành một nội dung thi, thí sinh di chuyển theo sự hướng dẫn của cán bộ hỗ trợ đến khu vực/phòng thi của nội dung tiếp theo để tiếp tục dự thi. Thí sinh chỉ được công nhận hoàn thành phần thi năng khiếu khi đã tham gia đầy đủ cả 02 nội dung thi theo quy định.

b) Năng khiếu TDTT của ngành Giáo dục Thể chất và ngành Huấn luyện thể thao

➤ **Năng khiếu TDTT với 02 phần thi:**

- Phần thi năng khiếu chung (hệ số tính điểm là 0,6), mỗi thí sinh đều thi 04 nội dung năng khiếu: Chạy 30m tốc độ cao, Bật cao tại chỗ, Gập dẻo, Thể hình.

- Phần thi năng khiếu chuyên môn (hệ số tính điểm là 0,4), mỗi thí sinh thi 01 trong các chuyên môn sau đây đã đăng kí: Bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông.

1. NĂNG KHIẾU CHUNG (HỆ SỐ: 0,6)

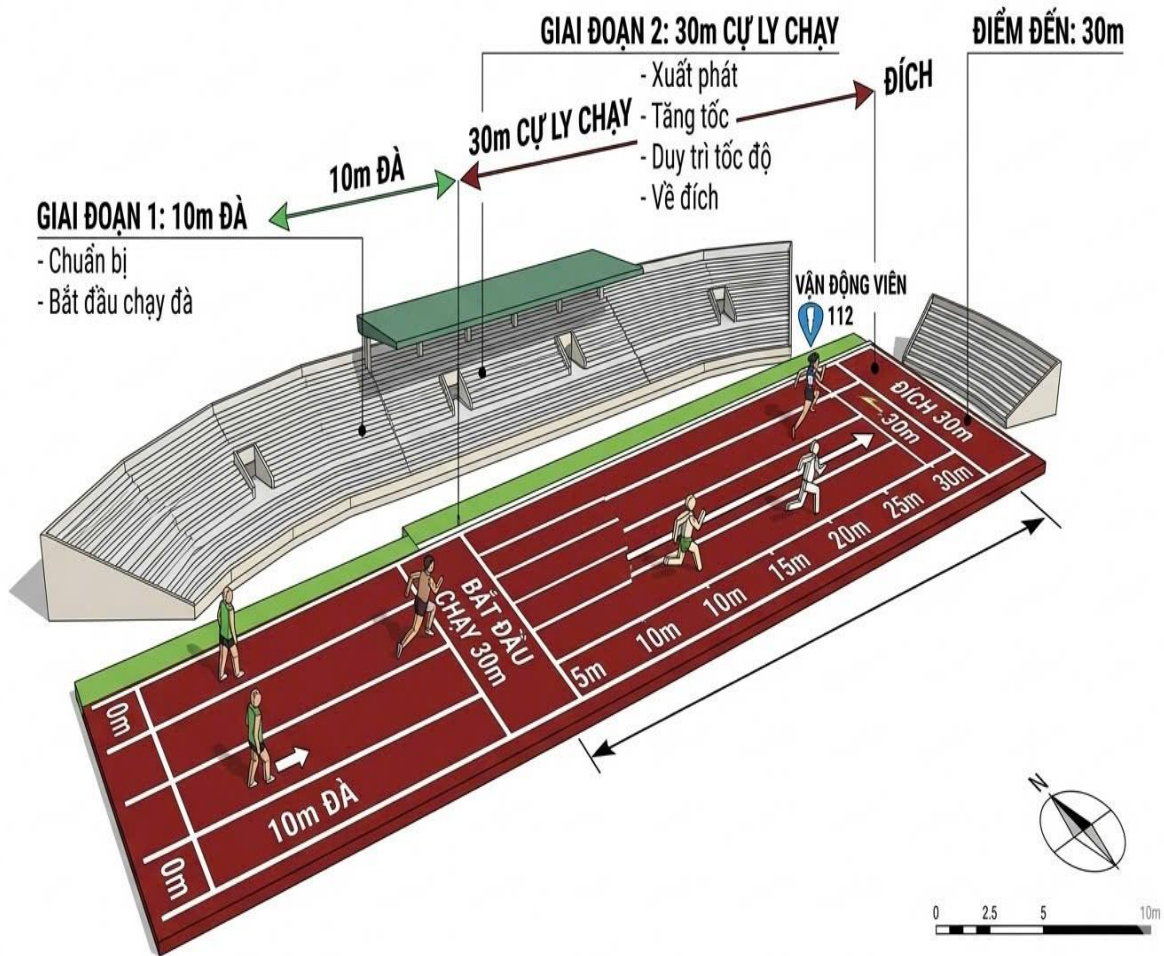
1.1. CHẠY 30M: Đánh giá Tốc độ tối đa

Chuẩn bị: Khi có khẩu lệnh “vào chỗ” thí sinh đứng tư thế cao ở một vị trí cách vạch xuất phát khoảng 05-10m.

Lấy đà: Khi có hiệu lệnh (chạy), thí sinh bắt đầu chạy từ vị trí này để tạo vận tốc ban đầu. Khi chân của thí sinh chạm hoặc vượt qua vạch xuất phát, thiết bị đo thời gian sẽ được kích hoạt (hoặc trọng tài bấm giờ).

Về đích: Thí sinh chạy vượt qua vạch đích, thời gian sẽ dừng lại khi một bộ phận cơ thể (thường là ngực) chạm vạch đích.

Thành tích: tính bằng giây, mỗi thí sinh chạy 1 lần cự ly 30m



Hình 1: Chạy 30m tốc độ cao

1.2. BẬT CAO: Đánh giá sức mạnh

Bước 1: Chuẩn bị (Tư thế đứng)

Đứng thẳng, hai chân mở rộng bằng vai.

Hai tay thả lỏng tự nhiên hoặc đưa ra phía trước ngang ngực.

Mắt nhìn thẳng về phía trước.

Bước 2: Bật nhảy

Hạ thấp trọng tâm: Khuỷu gối nhẹ xuống, đồng thời đưa hai tay ra sau để lấy đà (giống tư thế chuẩn bị ngồi xổm nhưng nhẹ hơn).

Tạo lực: Dùng lực từ cơ đùi và bắp chân để đẩy cơ thể bật cao lên khỏi mặt đất một cách mạnh mẽ nhất có thể.

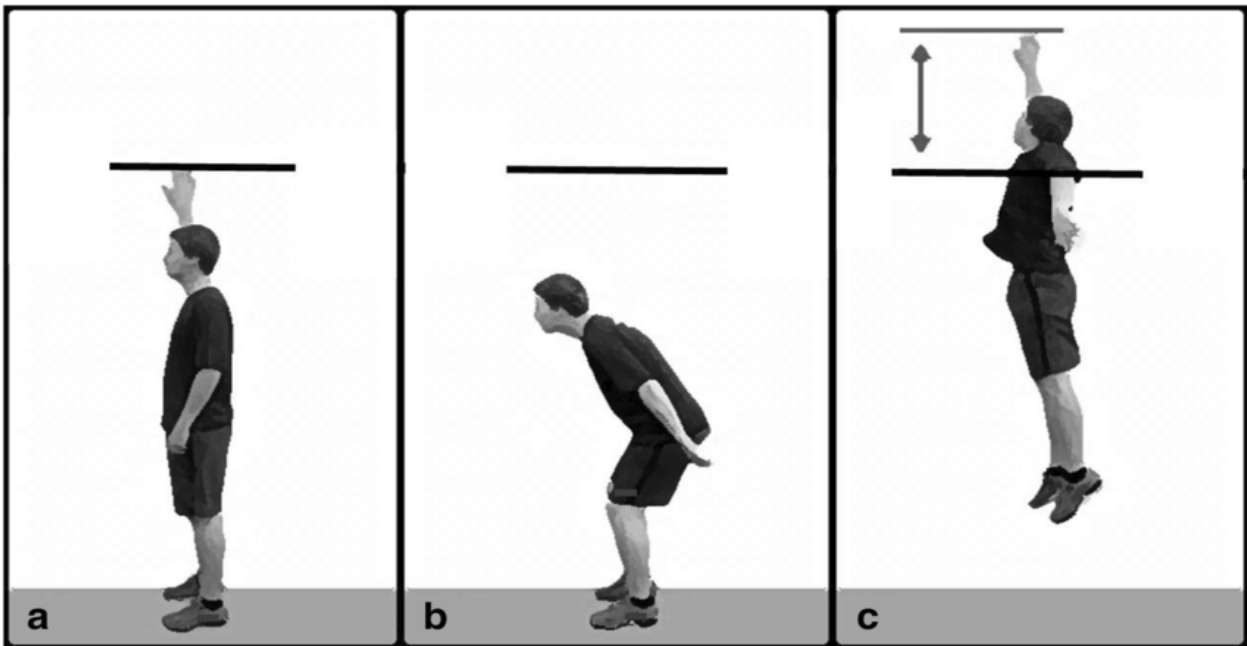
Phối hợp tay: Vung hai tay từ phía sau lên cao qua đầu để tạo thêm lực đẩy và giữ thăng bằng khi đang ở trên không.

Giữ cơ thể: Giữ cơ thể thẳng và săn chắc trong suốt quá trình bay lên.

Bước 3: Tiếp đất

Tiếp đất bằng nửa trước bàn chân (phần gần mũi chân) để giảm chấn động cho gót chân, đầu gối và cột sống.

Ngay khi chạm đất, khụy gối nhẹ nhàng một lần nữa để hấp thụ lực sốc.
Giữ thẳng bằng và trở về tư thế chuẩn bị để thực hiện lần bật tiếp theo.



Hình 2: Bật cao tại chỗ không đà

1.3. GẬP DỄO THÂN TRƯỚC: Đánh giá độ mềm dẻo của cột sống thắt lưng và nhóm cơ sau đùi

Tư thế chuẩn bị: Người thực hiện ngồi duỗi thẳng hai chân, lòng bàn chân áp sát vào hộp đo; Hai gối duỗi thẳng, không co; Hai tay duỗi thẳng, chồng lên nhau, lòng bàn tay úp.

Cách thực hiện: Khi có hiệu lệnh, người thực hiện từ từ gập thân về phía trước; Dùng hai tay đẩy thước đo đi xa nhất có thể; Giữ tư thế cuối 2–3 giây; Không bật nhún, không co gối.

TEST GẬP DẼO THÂN TRƯỚC

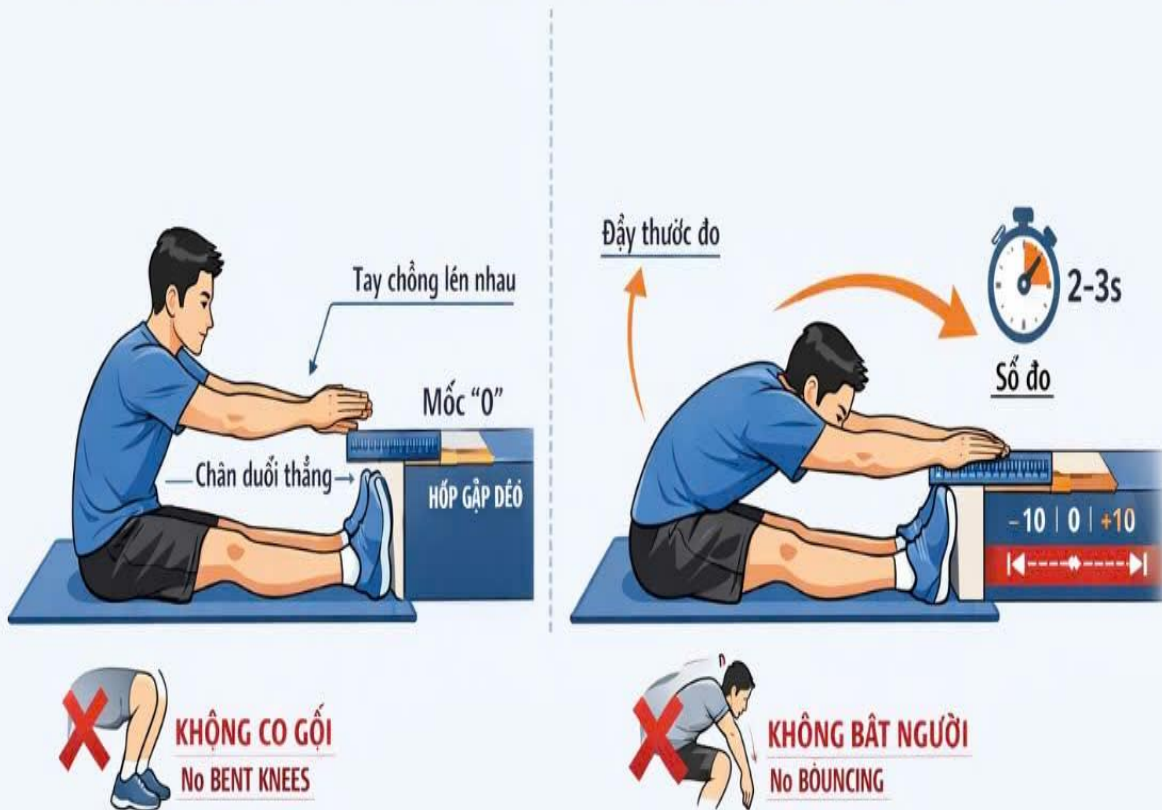
SIT AND REACH TEST

TƯ THẾ CHUẨN BỊ

- ✓ Ngồi duỗi thẳng chân
- ✓ Bàn chân áp sát hộp
- ✓ Hai tay chồng lên nhau

ĐỘNG TÁC THỰC HIỆN

- ▶▶ Gập người về trước
- ▶▶ Đẩy thước đo xa nhất
- ▶▶ Giữ 2-3 giây



Hình 3: Gập dẻo thân trước

1.4. HÌNH THÁI

1.4.1. Kiểm tra chiều cao đứng.

Cách thực hiện: Người được kiểm tra đứng thẳng dựa lưng vào tường (đảm bảo đầu, vai, hông, gót chân chạm vào tường). Người kiểm tra dùng thước đặt vuông góc với tường có gắn băng đo và chạm nhẹ vào đỉnh đầu người được kiểm tra sau đó đọc kết quả

1.4.2. Kiểm tra cân nặng.

Cách thực hiện: Cởi bỏ giày, dép và các vật nặng không cần thiết (áo khoác dày, điện thoại trong túi quần, v.v.). Bước lên cân và đứng thẳng, nếu dùng cân cơ học, đợi kim dừng lại. Nếu dùng cân điện tử, đợi màn hình hiển thị kết quả cố định.

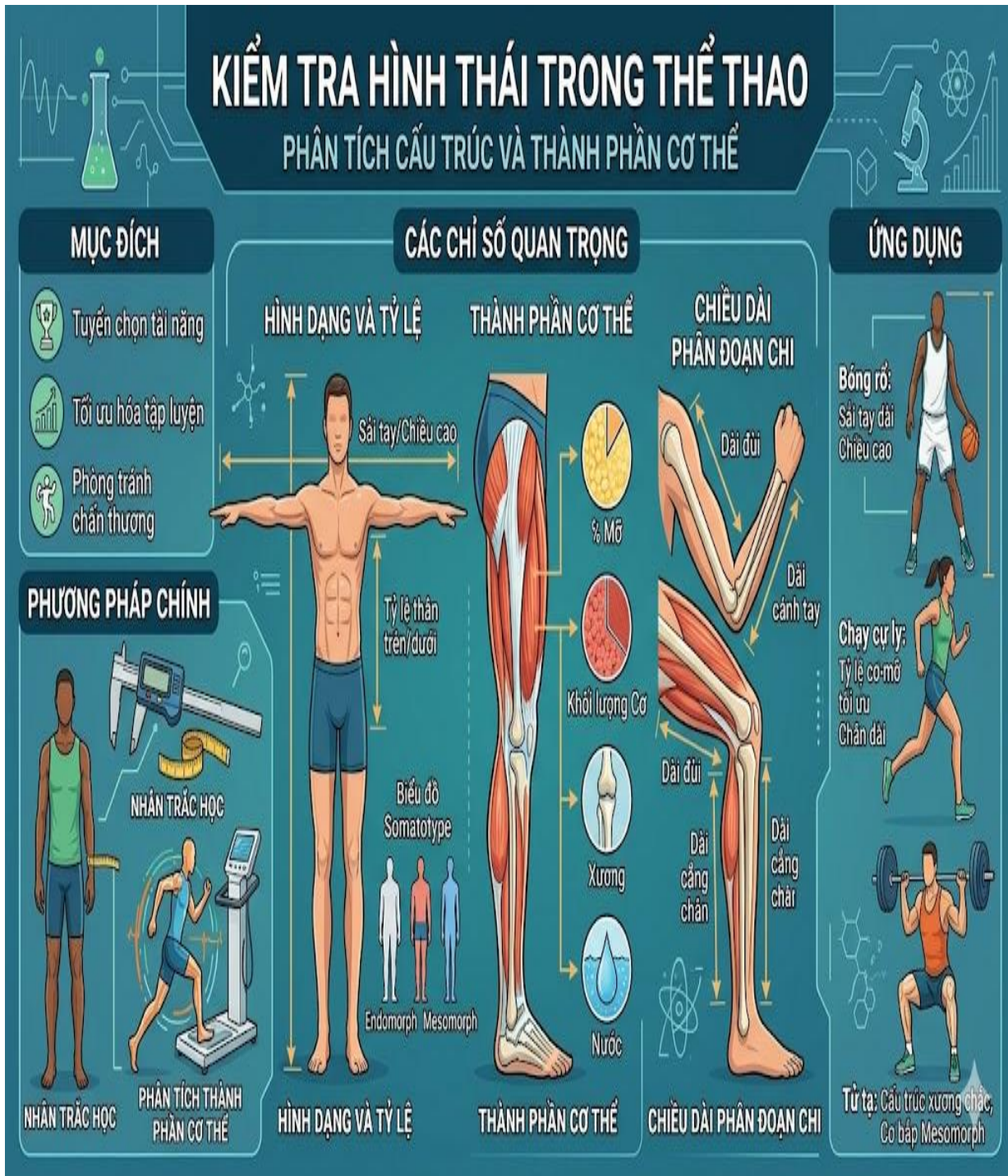
- Phương pháp tổ chức: Lần lượt từng người lên kiểm tra.



Hình 4: Kiểm tra cân nặng, chiều cao đứng

1.4.3. Các chỉ số cấu trúc cơ thể

Cách thực hiện: Người được kiểm tra đứng thẳng 02 tay dang ngang, mắt nhìn về phía trước, quay 1 vòng sau đó hô to hoặc đọc 1 đoạn văn. Người kiểm tra quan sát tư thế của người được kiểm tra như (Giọng nói; vai; hông; chân; tay..) và nhận xét hình thể.



Hình 5: Kiểm tra cấu trúc cơ thể

2. NĂNG KHIẾU CHUYÊN MÔN (HỆ SỐ: 0.4)

2.1. BÓNG ĐÁ

2.1.1. Dẫn bóng luôn cọc 10m (s)

Tư thế chuẩn bị: Thí sinh đứng ở điểm xuất phát.

Thực hiện: Khi nghe hiệu lệnh, thí sinh dẫn bóng luôn qua 10 cọc trên 1 đường thẳng 10m. Mỗi cọc cách nhau 1m. Sau khi dẫn về đích thì đồng hồ được bấm dừng.

Thành tích: tính bằng thời gian hoàn thành test. Thí sinh thực hiện 1 lần.



Hình 6: Dẫn bóng luôn cọc 10m (s)

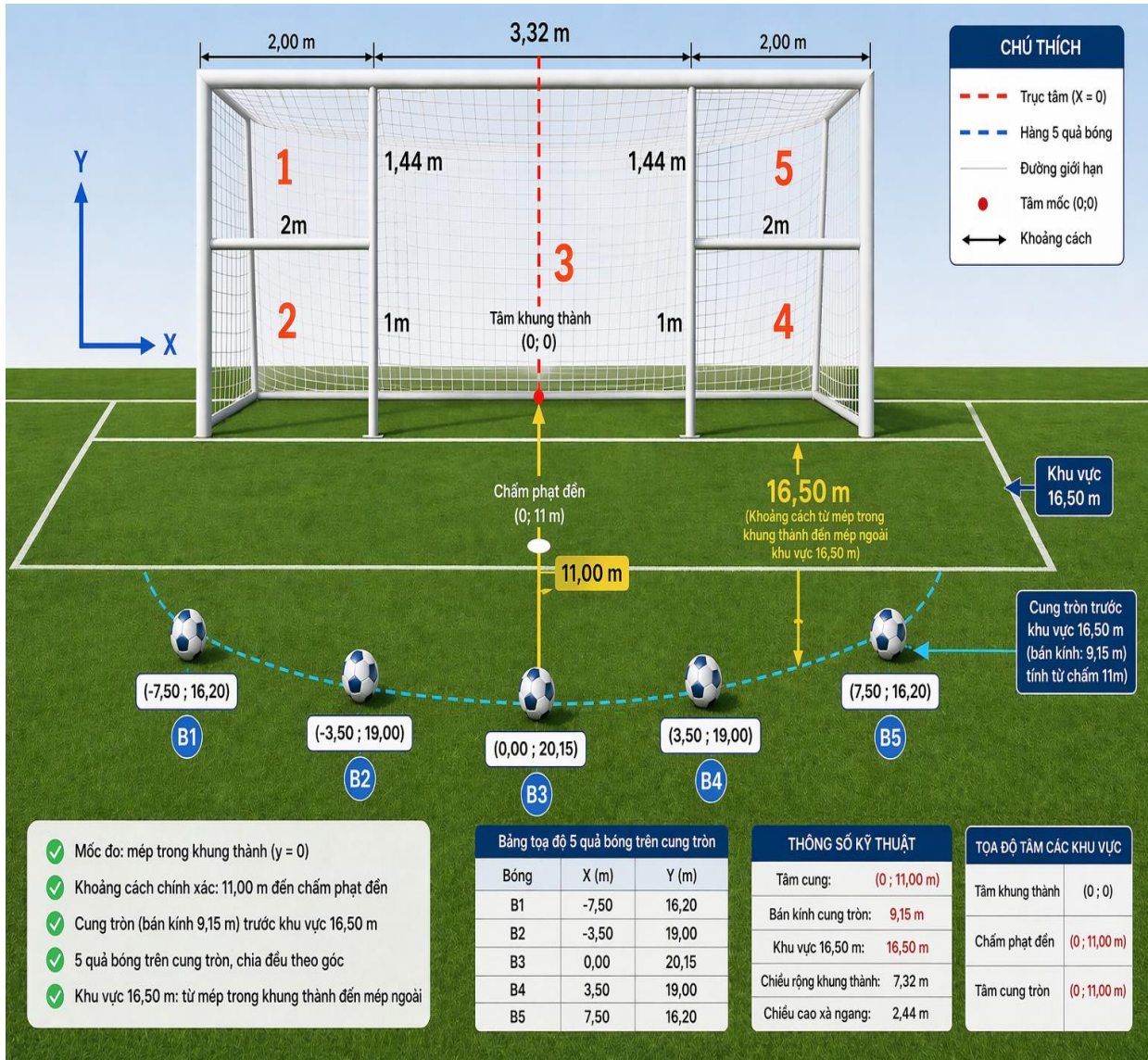
2.1.2. Di chuyển sút bóng (điểm):

Tư thế chuẩn bị: Thí sinh đứng ở điểm xuất phát

Thực hiện: Khi nghe hiệu lệnh, thí sinh chạy sút bóng vào cầu môn (thí sinh có quyền sút bất cứ quả bóng nào, trong 5 quả được đặt trên cung 11m). Sau mỗi lần sút, thí sinh phải quay về điểm xuất phát. Thực hiện liên tục cho đến hết 5 quả. Sau quả sút cuối cùng, thí sinh phải chạy nhanh về điểm xuất phát ban đầu.

Thời gian thực hiện: trong vòng 35 giây.

Thành tích: tính bằng số quả bóng vào cầu môn theo từng vị trí và quy đổi thành điểm. Thí sinh thực hiện 1 lần.



Hình 7: Di chuyển sút bóng (điểm)

2.2. BÓNG CHUYỀN

Kiểm tra chuyền bóng cao tay xen kẽ thấp tay trước mặt vào ô trên tường thời gian (60 giây):

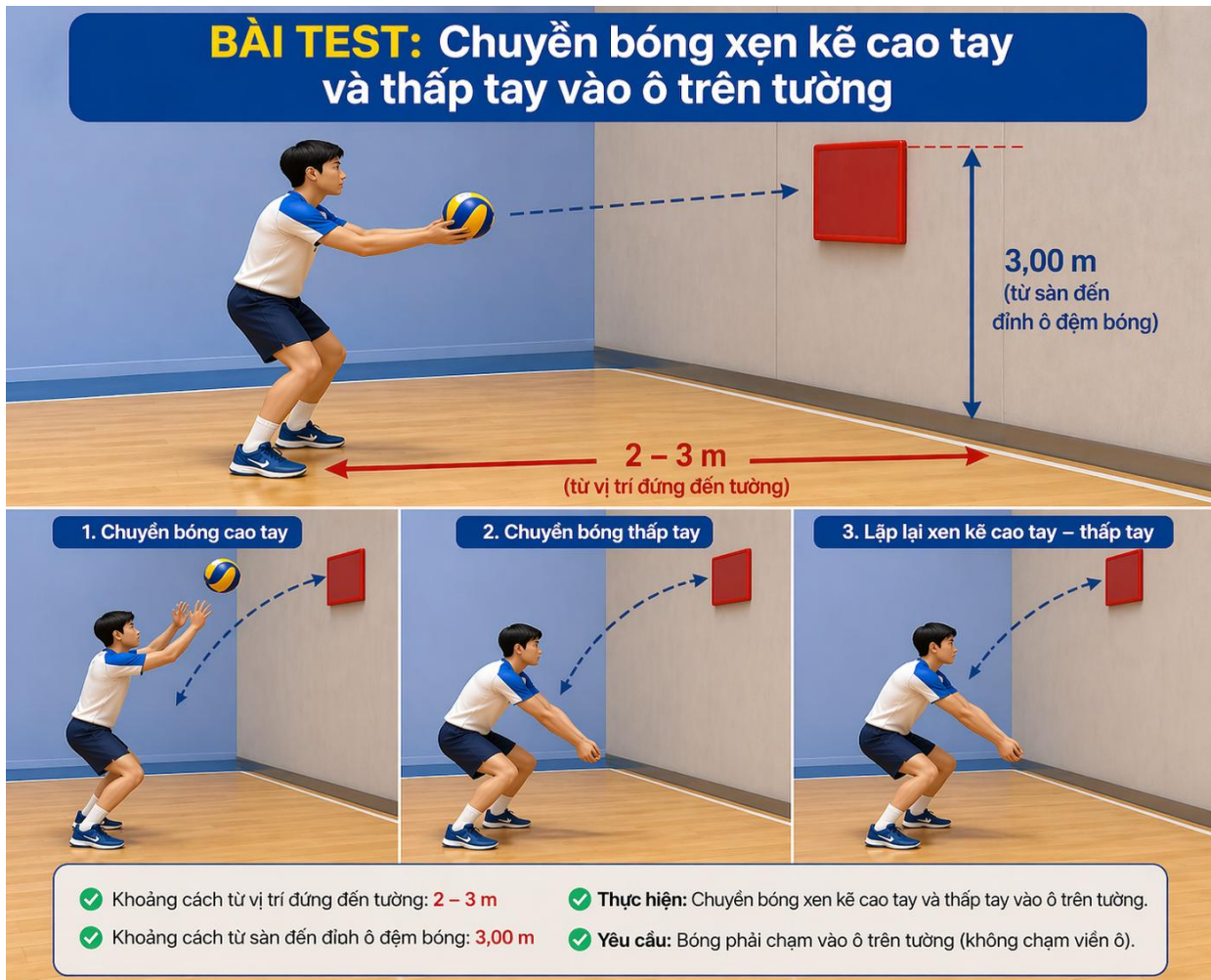
- Mục đích: Đánh giá kỹ thuật chuyền cao tay, chuyền thấp tay (đệm bóng) và khả năng phối hợp chuyền đổi hai kỹ thuật liên tục trong điều kiện có mục tiêu cố định. Đơn vị tính bằng số quả chuyền, đệm bóng vào ô trong thời gian 60 giây.

- Dụng cụ: bóng, bức tường cao phẳng có kẻ ô, đồng hồ bấm giờ, thước dây.

- Cách thực hiện: Người tập đứng cách tường 2m, Khi có hiệu lệnh “bắt đầu” thí sinh thực hiện chuyền bóng cao tay và thấp tay xen kẽ vào ô (80cm x 80cm) trên tường có chiều cao 3m.

- Yêu cầu: Người thực hiện đứng đúng khoảng cách với tường.

- Cách tính điểm: Kiểm tra chuyền bóng cao tay xen kẽ thấp tay vào ô được thực hiện 2 lần và lấy lần có số quả chuyền bóng vào ô cao nhất. Mỗi lần bóng chạm vào ô được 1 điểm, không vào ô không có điểm.



Hình 8: Chuyền bóng cao tay xen kẽ thấp tay trước mặt vào ô trên tường

2.3. BÓNG RỔ

2.3.1. Chạy 20m dẫn bóng (s):

- Thí sinh khi thực hiện đứng ở sau vạch xuất phát cầm bóng khi có hiệu lệnh của cán bộ coi thi. thí sinh thực hiện dẫn bóng tốc độ di chuyển trên đường thẳng đến khi cả người thí sinh và bóng qua vạch đích thì kết thúc.

- Thí sinh được thực hiện 2 lần lấy thành tích cao nhất.

+ Thí sinh phải thực hiện dẫn bóng hết quãng đường 20m được tính thời gian.

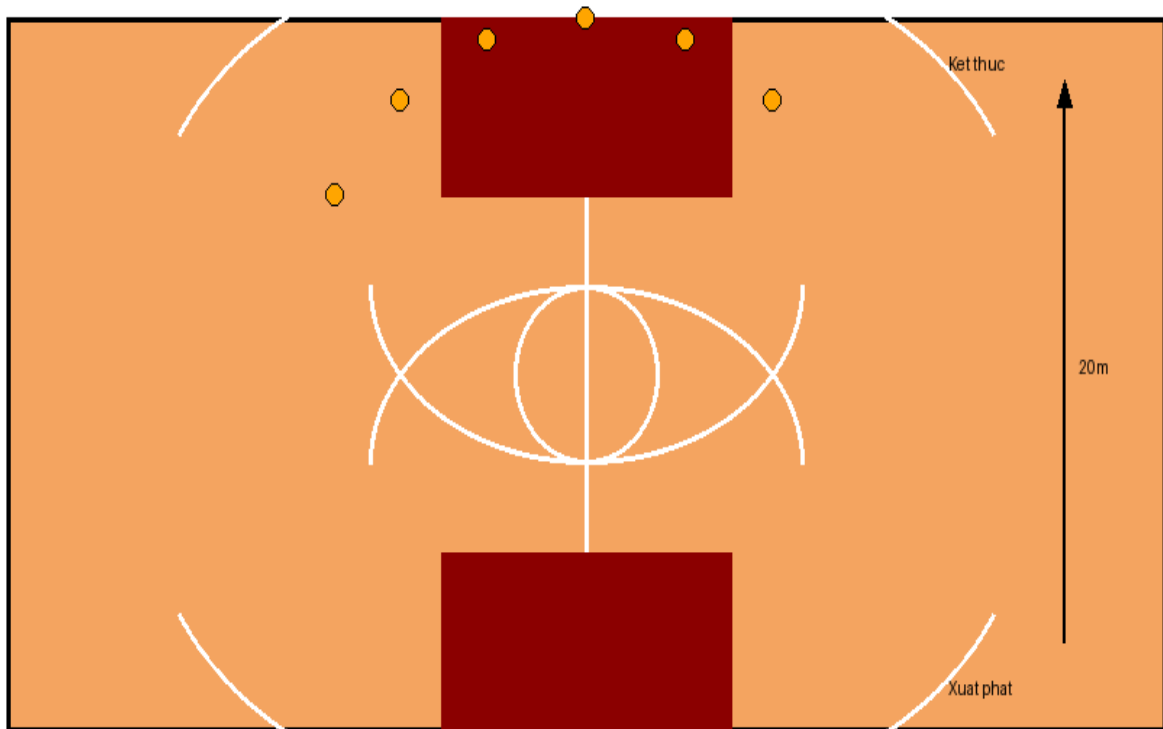
+ Thí sinh khi thực quãng đường 20m có chiều rộng 3m.

+ Thí sinh trong quá trình thực hiện bóng ra ngoài đường chiều dài hai bên chưa hết quãng đường 20m thì bị phạm quy.

+ Thí sinh từ khi bắt đầu thực hiện dẫn bóng đến lúc kết thúc thì nhịp bóng chạm mặt sân tối thiểu 5 lần.

+ Thí sinh trong quá trình thực hiện dẫn bóng không được bỏ nhịp bóng chạm sân.

+ Thí sinh khi bắt đầu chân không được chạm vạch xuất phát.



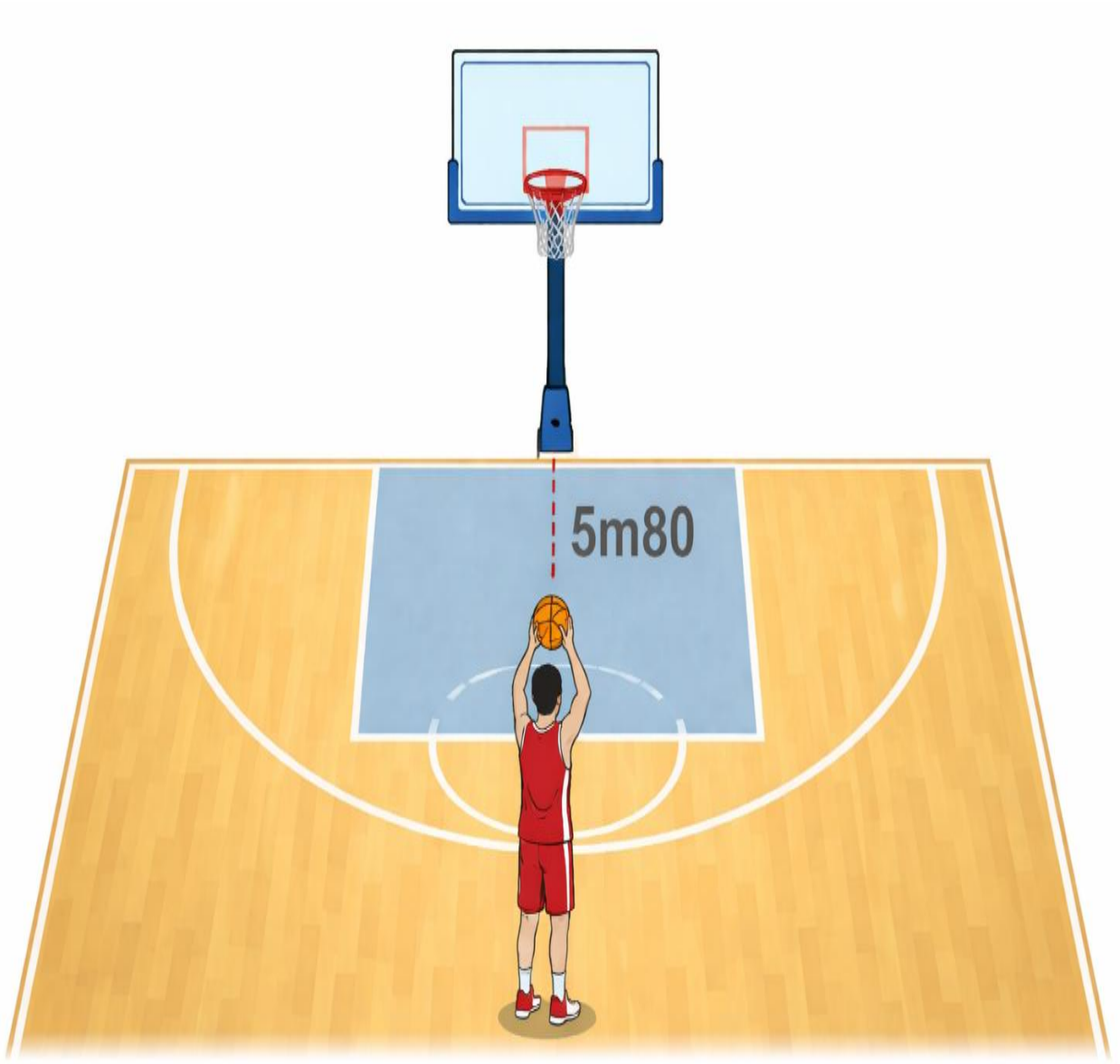
Hình 9: Chạy 20m dẫn bóng (s)

2.3.2. Ném phạt 10 quả (tính số quả vào ô):

- Mục đích: đánh giá kỹ thuật và độ chuẩn xác ném rổ.
- Thí sinh đứng ở vị trí sau vạch ném phạt 5m80 cầm bóng thực hiện, khi có hiệu lệnh của cán bộ coi thi. Thí sinh thực hiện ném liên tục 10 trái bóng vào rổ.

Lưu ý:

- + Mỗi lần thực hiện ném thí sinh chỉ được cầm bóng trong vòng 5s.
- + Khi thực hiện ném bóng thí sinh không được dẫm vạch ném phạt. Khi thực hiện ném bóng thí sinh bóng rời tay chân được phép bước hoặc nhảy về phía trước.

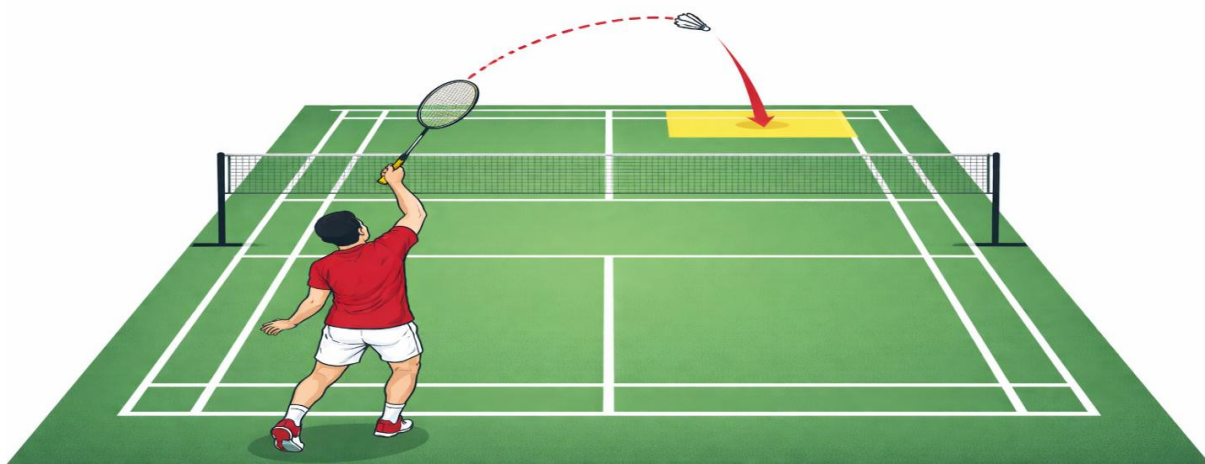


Hình 10: Ném phạt 10 quả (tính số quả vào ô)

2.4. CẦU LÔNG

2.4.1. Phát cầu thuận tay cao sâu vào ô ngang cuối sân 10 quả (tính số quả vào ô):

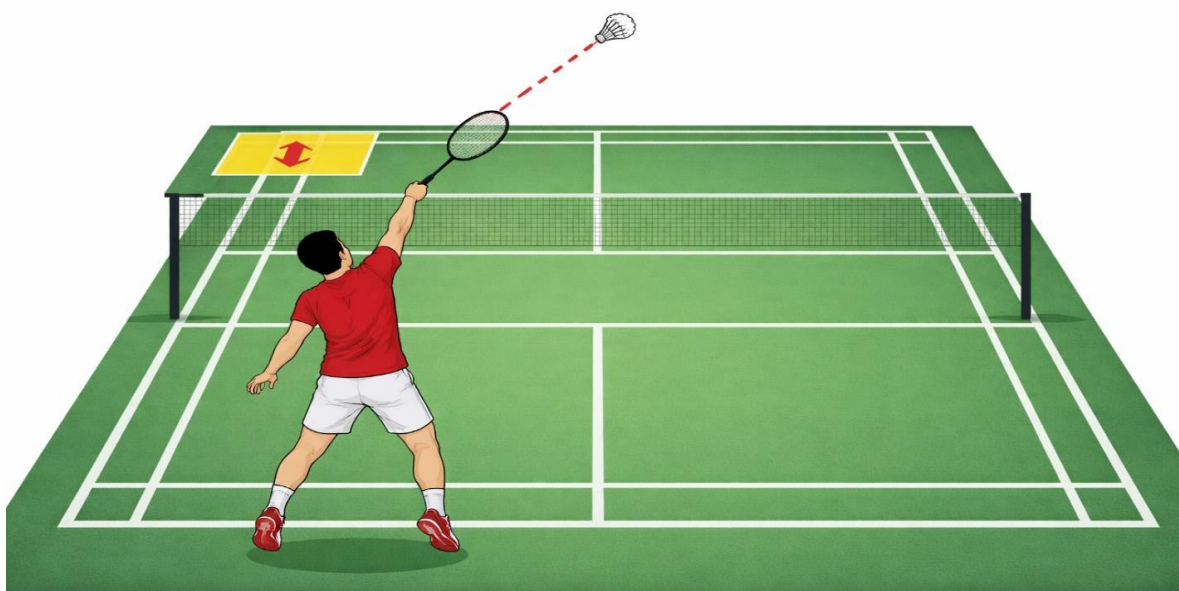
Thí sinh đứng sau vạch giới hạn phát cầu ngắn (đứng trong ô phát cầu), thực hiện phát cầu thuận tay từng quả cho đến khi hết 10 quả, đường cao bay cao sâu chéo sân và phải rơi vào đúng ô quy định.



Hình 11: *Phát cầu thuận tay cao sâu vào ô ngang cuối sân (tính số quả vào ô)*

2.4.2. Đánh cầu cao sâu đường thẳng vào ô ngang cuối sân 10 quả (tính số quả vào ô):

Thí sinh đứng ở giữa sân. Người phục vụ sẽ phát cầu cao sâu từng quả, thí sinh đánh cầu cao sâu đường thẳng vào ô cuối sân.



Hình 12: *Đánh cầu cao sâu đường thẳng vào ô ngang cuối sân 10 quả (tính số quả vào ô)*

➤ **Quy trình tổ chức thi:** Thí sinh tham gia thi lần lượt các nội dung năng khiếu chung gồm: Chạy 30m tốc độ cao, Bật cao tại chỗ, Gập dẻo và Thể hình theo sự điều hành của Ban Tổ chức và hướng dẫn của cán bộ hỗ trợ tại các khu vực thi. Sau khi hoàn thành từng nội dung, thí sinh di chuyển đến khu vực thi tiếp theo để tiếp tục dự thi.

- Sau khi hoàn thành đầy đủ 04 nội dung năng khiếu chung, thí sinh tiếp tục tham gia phần thi năng khiếu chuyên môn theo nội dung đã đăng ký lựa chọn gồm: Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng rổ hoặc Cầu lông.

- Mỗi thí sinh phải tham gia đầy đủ tất cả các nội dung thi theo quy định mới được công nhận hoàn thành kỳ thi năng khiếu. Toàn bộ các nội dung thi được tổ chức và hoàn thành trong 01 buổi thi.

c) Năng khiếu ngành Sư phạm Âm nhạc

➤ **Năng khiếu ngành Sư phạm Âm nhạc với 02 môn thi: môn Hát, môn Thẩm âm – Tiết tấu.** Ngoài ra thí sinh độc tấu thêm bài nhạc tự chọn bằng nhạc cụ (Organ hoặc Guitar) sẽ được cộng thêm điểm cộng.

- Môn **Hát**: Các bài hát Việt Nam được Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch cho phép lưu hành. Yêu cầu: Thuộc lời; Phát âm rõ, lấy hơi hợp lý; Hát chuẩn xác giai điệu cả bài (*đúng cao độ, đúng trường độ*); Thể hiện được sắc thái, tình cảm phù hợp với nội dung bài hát; Lựa chọn và trình bày bài hát phù hợp với chất giọng, có giá trị nghệ thuật; Phong cách biểu diễn tự tin; Hát kết hợp tốt với nhạc đệm); Không hát ca khúc thiếu nhi.

- Môn **Thẩm âm – Tiết tấu**:

(1) Phần thi Thẩm âm (Nghe đàn)

- Cách thi: Giám khảo đàn một câu nhạc ngắn.

-Yêu cầu: Thí sinh nghe đàn và thực hiện lại chính xác bằng âm “La” (đúng cao độ và trường độ).

(2) Tiết tấu (Nghe - Vỗ tay lại)

- Cách thi: Giám khảo vỗ tay hoặc gõ thước một đoạn nhịp điệu ngắn.

- Yêu cầu: Thí sinh thực hiện vỗ tay lại (đúng tốc độ và nhịp phách).

➤ **Quy trình tổ chức thi:** Thí sinh tham gia lần lượt các nội dung thi năng khiếu gồm môn Hát và môn Thẩm âm, Tiết tấu theo sự điều hành của giám khảo chấm thi và hướng dẫn của cán bộ hỗ trợ. Các nội dung thi được tổ chức liên tục và hoàn thành trong cùng một buổi thi.

- Đối với thí sinh đăng ký dự thi phần độc tấu nhạc cụ tự chọn (Organ hoặc Guitar) để xét điểm cộng, thí sinh thực hiện phần thi này sau khi hoàn thành các nội dung thi bắt buộc.

- Mỗi thí sinh phải tham gia đầy đủ các nội dung thi theo quy định mới được công nhận hoàn thành kỳ thi năng khiếu ngành Sư phạm Âm nhạc.

d) Năng khiếu ngành Sư phạm Mỹ thuật

➤ **Năng khiếu ngành Sư phạm Mỹ thuật với 02 môn thi: môn Trang trí, môn Hình họa.**

- Môn **Trang trí**: vẽ và trang trí các dạng hình cơ bản như hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật, đường diềm và các dạng bố cục trang trí khác.

- Môn **Hình họa**: vẽ các loại hình khối cơ bản và đồ vật theo mẫu.

Lưu ý: Thí sinh cần chuẩn bị và mang theo: Bút chì, cục gôm (tẩy), đồ chuốt (gọt) bút chì, que đo, dây dọi, bảng vẽ (phù hợp kích thước khổ giấy A3), kẹp giấy, màu vẽ, palette, cọ vẽ, ca (ly) đựng nước, thước, compa, khăn lau, giấy can trong (chưa vẽ hình) và các họa phẩm cần thiết phục vụ cho môn thi (mà không bị cấm sử dụng). Nhà trường chỉ phát giấy thi vẽ và giấy nháp; Thí sinh không được mang vào phòng thi: Không được mang tài liệu, hình mẫu vẽ sẵn trước, ảnh tham khảo. Không dùng điện thoại, thiết bị công nghệ số.

➤ **Quy trình tổ chức thi:** Thí sinh tham gia dự thi 02 môn năng khiếu gồm môn Trang trí và môn Hình họa theo lịch thi do Ban Tổ chức bố trí. Cụ thể, buổi sáng thí sinh dự thi 01 môn và buổi chiều tiếp tục dự thi môn còn lại.

- Sau khi hoàn thành môn thi của từng buổi, thí sinh thực hiện nộp bài thi và di chuyển ra

khỏi khu vực phòng thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi và cán bộ hỗ trợ.

- Mỗi thí sinh phải tham gia đầy đủ cả 02 môn thi năng khiếu theo quy định mới được công nhận hoàn thành kỳ thi năng khiếu ngành Sư phạm Mỹ thuật.

1.2. Đối với Ban thư ký Hội đồng thi

a) Thông báo tới thí sinh đã đăng ký tuyển sinh vào các ngành có môn năng khiếu Giáo dục Mầm non, Giáo dục Thể chất, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật về các điều kiện kỹ thuật trước khi tham dự thi tuyển;

b) Công bố lịch thi; Chuẩn bị danh sách phòng thi;

c) Chuẩn bị hồ sơ, các loại biên bản, phiếu chấm, giấy vẽ.

2. Tập trung nghe phổ biến quy định và hướng dẫn thi

2.1. Đối với thí sinh

Thí sinh tập trung dự thi và nghe phổ biến quy chế tại Trường Đại học Đồng Tháp **đúng** theo thời gian (**Buổi, ngày, giờ thi**) và địa điểm (**xem mục 3 hướng dẫn này**).

2.2. Đối với Hội đồng thi

Vào lúc 06h30 ngày 24/9/2026, thành viên thuộc các ban Hội đồng thi tập trung tại phòng Hội đồng thi (**Phòng 210 - Dãy B1**) để họp triển khai quy định, quy chế, nội dung thi.

3. Lịch thi các môn năng khiếu

3.1. Năng khiếu Giáo dục Mầm non

Nội dung thi: Hát và Đọc diễn cảm; Địa điểm thi tập trung tại nhà C1.

Ngày thi	Giờ tập trung	Phòng thi	Địa điểm tập trung
24/9/2026	06h45	001	106C1
	09h00	002	

3.2. Năng khiếu Thể dục Thể thao

Lưu ý: Thí sinh tham gia thi liên tục cả Phần thi Năng khiếu chung và Phần thi Năng khiếu chuyên môn trong cùng khung giờ tập trung. Sau khi hoàn thành một nội dung thi, thí sinh tiếp tục dự thi nội dung tiếp theo theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.

- Phần thi năng khiếu chung (hệ số tính điểm là 0,6), mỗi thí sinh đều thi 04 nội dung năng khiếu: Chạy 30m tốc độ cao, Bật cao tại chỗ, Gập dẻo, Thể hình.

- Phần thi năng khiếu chuyên môn (hệ số tính điểm là 0,4), mỗi thí sinh 01 trong các chuyên môn sau đây đã đăng ký: Bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông.

Địa điểm thi tập trung tại sân Futsal.

Ngày thi	Giờ tập trung	Phòng thi	Địa điểm tập trung
24/9/2026	06h45	003	Sân Futsal
		004	

3.3. Năng khiếu Hát và năng khiếu Thẩm âm – Tiết tấu

Nội dung thi: Hát; Thẩm âm; Tiết tấu. Địa điểm thi tập trung tại nhà C1.

Ngày thi	Giờ tập trung	Phòng thi	Địa điểm tập trung
24/9/2026	06h45	005	108C1

3.4. Năng khiếu Trang trí và năng khiếu Hình họa

Nội dung thi: Hình họa, Trang trí (thời gian làm bài mỗi môn **180 phút**).

Địa điểm thi tập trung tại nhà C1.

Ngày thi	Giờ tập trung	Phòng thi	Địa điểm tập trung
24/9/2026	- Buổi sáng 06h45 thi môn Trang trí - Buổi chiều 12h45 thi môn Hình họa	006	105C1

Lưu ý: trước ngày **22/9/2026**, thí sinh kiểm tra các thông tin liên quan trong danh sách dự thi trên trang tuyển sinh của Trường tại địa chỉ **tuyensinh.dthu.edu.vn**.

4. Thông tin liên hệ

Mọi thắc mắc liên quan đến thi năng khiếu, thí sinh vui lòng liên hệ:

- Phòng Bảo đảm chất lượng – Trường Đại học Đồng Tháp;
- Địa chỉ: số 783, Phạm Hữu Lầu, Phường Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp;
- Điện thoại: 02773 882258;
- Email: tuyensinh@dthu.edu.vn hoặc dhdt@dthu.edu.vn.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị trong trường;
- Đăng <https://do.dthu.edu.vn>;
- Đăng <https://tuyensinh.dthu.edu.vn>;
- Lưu: VT, BĐCL, T.



**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

HIỆU TRƯỞNG

Trương Tấn Đạt

PHỤ LỤC 1

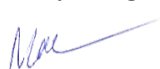
*Quy định đối với cán bộ coi thi
ban hành kèm Hướng dẫn số /HD-HĐTS ngày 15/9/2026*

- 1) Phải có mặt đúng giờ tại Điểm thi để làm nhiệm vụ. Trong khi thực hiện nhiệm vụ coi thi, không được mang các thiết bị thu phát thông tin; không được làm việc riêng, không được hút thuốc, không được sử dụng các loại đồ uống có cồn;
- 2) CBCT thứ nhất gọi tên thí sinh vào phòng thi, CBCT thứ hai nhận diện thí sinh qua danh sách ảnh; Xác thực Giấy Căn cước/ Thẻ Căn cước công dân (gọi chung là Căn cước) của thí sinh với danh sách ảnh. Hướng dẫn thí sinh ngồi đúng chỗ quy định và kiểm tra các vật dụng thí sinh mang vào phòng thi, tuyệt đối không để thí sinh mang vào phòng thi mọi tài liệu và vật dụng cấm theo quy định của Hội đồng thi;
- 3) Thực hiện điều chỉnh những sai sót về họ, tên đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính cho thí sinh (*theo mẫu*);
- 4) CBCT thứ nhất giơ cao phong bì đề thi để thí sinh thấy rõ cả mặt trước và mặt sau còn nguyên nhãn niêm phong, yêu cầu hai thí sinh chứng kiến và ký vào biên bản xác nhận bì đề thi còn nguyên nhãn niêm phong; mở bì đựng đề thi, kiểm tra số lượng đề thi, nếu thừa, thiếu hoặc lẫn đề khác, cần báo ngay cho Thường trực hội đồng thi xử lý; phát đề thi cho từng thí sinh;
- 5) Khi thí sinh bắt đầu làm bài, CBCT thứ nhất đối chiếu danh sách ảnh để nhận diện thí sinh, ghi rõ họ tên và ký vào các tờ giấy thi, giấy nháp của thí sinh; CBCT thứ hai bao quát chung. Trong giờ làm bài, một CBCT bao quát từ đầu phòng đến cuối phòng, CBCT còn lại bao quát từ cuối phòng đến đầu phòng cho đến hết giờ thi; CBCT không được đứng gần thí sinh, giúp đỡ thí sinh làm bài thi dưới bất kỳ hình thức nào; chỉ được trả lời công khai các câu hỏi của thí sinh trong phạm vi quy định;
- 6) Chỉ cho thí sinh ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2 phần 3 thời gian làm bài (đối với bài thi năng khiếu ngành Sư phạm Mỹ thuật), sau khi thí sinh đã nộp bài làm, đề thi và giấy nháp. Nếu thí sinh nhất thiết phải tạm thời ra khỏi phòng thi thì CBCT phải báo cho cán bộ giám sát phòng thi để giải quyết;
- 7) Nếu có thí sinh vi phạm kỷ luật thì CBCT phải lập biên bản xử lý theo đúng quy định. Nếu có tình huống bất thường phải báo cáo ngay cho Thường trực Hội đồng thi;
- 8) Trước khi hết giờ làm bài 15 phút, CBCT thông báo thời gian còn lại cho thí sinh biết;
- 9) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, CBCT thứ nhất phải yêu cầu thí sinh ngừng làm bài và tiến hành thu bài, kể cả bài thi của thí sinh đã bị lập biên bản; CBCT thứ hai duy trì trật tự và kỷ luật phòng thi; CBCT thứ nhất vừa gọi tên từng thí sinh lên nộp bài vừa nhận bài thi của thí sinh. Khi nhận bài, phải đếm đủ số bài thi của thí sinh đã nộp, yêu cầu thí sinh ký tên vào các Phiếu thu bài thi. Thu xong toàn bộ bài thi mới cho phép các thí sinh rời phòng thi;
- 10) Các CBCT kiểm tra sắp xếp bài thi theo thứ tự tăng dần của số báo danh. Các biên bản xử lý kỷ luật (nếu có) phải kèm theo bài thi của thí sinh. CBCT thứ nhất trực tiếp mang túi bài thi, cùng CBCT thứ hai đến bàn giao bài thi cho thư ký của Hội đồng thi ngay sau mỗi buổi thi. Mỗi túi bài thi phải được kiểm tra công khai và đối chiếu số bài của từng bài kèm theo, Phiếu thu bài thi và các biên bản xử lý kỷ luật cùng tang vật (nếu có);
- 11) Sau khi bàn giao xong, túi đựng bài thi, phiếu thu bài của từng phòng thi được thư ký của Hội đồng thi cùng hai CBCT niêm phong tại chỗ. Hai CBCT ký giáp lai giữa nhãn niêm phong.

PHỤ LỤC 2

Quy định đối với cán bộ chấm thi

ban hành kèm Hướng dẫn số /HD-HĐTS ngày 15/9/2026

- 1) Phải có mặt đúng giờ tại phòng thi để làm nhiệm vụ theo từng buổi thi
- 2) Trong khi thực hiện nhiệm vụ chấm thi, không được mang các thiết bị thu phát thông tin; không được làm việc riêng, không được hút thuốc, không được sử dụng đồ uống có cồn.
- 3) Không được giúp đỡ thí sinh làm bài thi dưới bất kỳ hình thức nào, chỉ được trả lời công khai câu hỏi của thí sinh trong phạm vi quy định (đối với các môn thi có chấm điểm trực tiếp).
- 4) Nếu có thí sinh vi phạm kỷ luật thì cán bộ chấm thi phải lập biên bản theo quy định. Nếu có tình huống bất thường thì phải báo ngay cho thường trực Hội đồng thi.
- 5) Yêu cầu thí sinh thực hiện phần thi của mình theo nội dung và thời gian quy định.
- 6) Chấm thi đúng theo thang điểm (hướng dẫn chấm) đã được Hội đồng thi kiểm duyệt.
- 7) Ghi đầy đủ các điểm thành phần của từng phần thi; cả 02 cán bộ chấm thi ký và ghi rõ họ tên vào biên bản điểm tổng hợp sau khi thư ký đã tổng hợp điểm (*theo mẫu*). 

PHỤ LỤC 3

Quy định đối với thí sinh

ban hành kèm Hướng dẫn số /HD-HĐTS ngày 15/9/2026

- 1) Đăng ký dự thi theo quy định của Trường Đại học Đồng Tháp.
- 2) Có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định:
 - a) Xuất trình Thẻ Căn cước/Thẻ căn cước công dân (gọi chung là Căn cước);
 - b) Nếu thấy có những sai sót về họ, tên đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, phải báo cáo ngay cho CBCT để xử lý kịp thời;
 - c) Trường hợp bị mất Căn cước hoặc các giấy tờ cần thiết khác, phải báo cáo ngay cho Thường trực Hội đồng thi để xem xét, xử lý.
3. Mỗi buổi thi, có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định, chấp hành hiệu lệnh của Ban Coi thi và hướng dẫn của cán bộ coi thi (CBCT). Thí sinh đến chậm quá 15 phút sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài sẽ không được dự thi buổi thi đó.
4. Khi vào phòng thi, phải tuân thủ các quy định sau đây:
 - a) Trình Căn cước cho CBCT;
 - b) Chỉ được mang vào phòng thi các vật dụng theo quy định của môn năng khiếu thi; các loại máy ghi âm và ghi hình chỉ có chức năng ghi thông tin mà không truyền được thông tin và không nhận được tín hiệu âm thanh, hình ảnh trực tiếp nếu không có thiết bị hỗ trợ khác;
 - c) Không được mang vào phòng thi vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, đồ uống có cồn, giấy than, bút xoá, tài liệu, thiết bị truyền tin hoặc chứa thông tin có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài thi và quá trình chấm thi.
5. Trong phòng thi, phải tuân thủ các quy định sau đây:
 - a) Ngồi đúng vị trí có ghi số báo danh của mình;
 - b) Trước khi làm bài thi, phải ghi đầy đủ số báo danh vào đề thi, giấy thi, giấy nháp (nếu có);
 - c) Khi nhận đề thi, phải kiểm tra kỹ số trang và chất lượng các trang in. Nếu phát hiện thấy đề thiếu trang hoặc rách, hỏng, nhoè, mờ phải báo cáo ngay với CBCT trong phòng thi, chậm nhất 10 phút sau khi phát đề;
 - d) Không được trao đổi, quay cốp hoặc có những cử chỉ, hành động gian lận và làm mất trật tự phòng thi. Muốn phát biểu phải giơ tay để báo cáo CBCT. Khi được phép nói, thí sinh đứng trình bày công khai với CBCT ý kiến của mình;
 - đ) Không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng;
 - e) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, phải ngừng làm bài ngay;
 - g) Bảo quản bài thi nguyên vẹn, không để người khác lợi dụng. Nếu phát hiện có người khác xâm hại đến bài thi của mình phải báo cáo ngay cho CBCT để xử lý;
 - h) Khi nộp bài thi phải ký xác nhận vào Phiếu thu bài thi. Thí sinh không làm được bài cũng phải nộp bài thi;
 - i) Thí sinh có thể được ra khỏi phòng thi và khu vực thi sau khi hết 2 phần 3 thời gian làm bài của buổi thi, phải nộp bài thi kèm theo đề thi, giấy nháp trước khi ra khỏi phòng thi;
 - k) Trong trường hợp cần thiết, chỉ được ra khỏi phòng thi khi được phép của CBCT và phải chịu sự giám sát của cán bộ giám sát; trường hợp cần cấp cứu, việc ra khỏi phòng thi và khu vực thi của thí sinh do Thường trực Hội đồng thi quyết định.
6. Khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của CBCT